

Số: 23/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Trường Đại học Công đoàn

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội đã họp ngày 31 tháng 5 năm 2018 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Công đoàn (sau đây gọi là Nhà trường). Hội đồng đã nghiên cứu hồ sơ thẩm định gồm Báo cáo tự đánh giá của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan. Hội đồng đã nghe đại diện Lãnh đạo Nhà trường báo cáo tóm tắt về Nhà trường; đại diện Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài báo cáo tóm tắt quy trình và tổng hợp kết quả đánh giá ngoài; đại diện Tiểu ban chuyên môn báo cáo thẩm định kết quả đánh giá chất lượng. Trên cơ sở đó, Hội đồng đã thảo luận về kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Công đoàn và đã bỏ phiếu thông qua với số phiếu tán thành là 12/14/15.

Căn cứ kết quả thảo luận, bỏ phiếu của Phiên họp, Hội đồng

QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Công đoàn đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục Nhà trường theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Nhà trường. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Công đoàn cho thấy, số tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” là 50 tiêu chí (trong tổng số 61 tiêu chí), chiếm 82%, trong đó, tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục 1*).

2. Kết quả đánh giá cho thấy, bên cạnh những điểm mạnh, Nhà trường còn những điểm cần phải khắc phục, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Căn cứ trên Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và kết quả thảo luận tại Phiên họp của Hội đồng, Hội đồng kiến nghị với Nhà trường 10 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục (chi tiết trong *Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 27, Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Công đoàn.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

PGS.TSKH. Nguyễn Xuân Hải

Phụ lục 1.**Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Công đoàn**

(Kèm theo Nghị quyết số: 23/NQ-HĐKĐCL ngày 31 tháng 5 năm 2018
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
<i>Tiêu chuẩn 1</i>	100% đạt
Tiêu chí 1.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 2</i>	85,7% đạt
Tiêu chí 2.1	Đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt
Tiêu chí 2.6	Chưa đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 3</i>	66,7% đạt
Tiêu chí 3.1	Đạt
Tiêu chí 3.2	Chưa đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt
Tiêu chí 3.4	Đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt
Tiêu chí 3.6	Chưa đạt
<i>Tiêu chuẩn 4</i>	85,7% đạt
Tiêu chí 4.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Đạt
Tiêu chí 4.4	Chưa đạt
Tiêu chí 4.5	Đạt
Tiêu chí 4.6	Đạt
Tiêu chí 4.7	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 5</i>	75% đạt
Tiêu chí 5.1	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt
Tiêu chí 5.4	Đạt
Tiêu chí 5.5	Chưa đạt
Tiêu chí 5.6	Chưa đạt
Tiêu chí 5.7	Đạt
Tiêu chí 5.8	Đạt

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
<i>Tiêu chuẩn 6</i>	100% đạt
Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 6.5	Đạt
Tiêu chí 6.6	Đạt
Tiêu chí 6.7	Đạt
Tiêu chí 6.8	Đạt
Tiêu chí 6.9	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 7</i>	85,7% đạt
Tiêu chí 7.1	Đạt
Tiêu chí 7.2	Đạt
Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 7.5	Chưa đạt
Tiêu chí 7.6	Đạt
Tiêu chí 7.7	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 8</i>	66,7% đạt
Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chí 8.3	Chưa đạt
<i>Tiêu chuẩn 9</i>	77,8% đạt
Tiêu chí 9.1	Chưa đạt
Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 9.3	Đạt
Tiêu chí 9.4	Đạt
Tiêu chí 9.5	Đạt
Tiêu chí 9.6	Đạt
Tiêu chí 9.7	Chưa đạt
Tiêu chí 9.8	Đạt
Tiêu chí 9.9	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 10</i>	66,7% đạt
Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 10.2	Đạt
Tiêu chí 10.3	Chưa đạt

Phụ lục 2.
Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục
đối với Trường Đại học Công đoàn

*(Kèm theo Nghị quyết số: 23/NQ-HĐKĐCL ngày 31 tháng 5 năm 2018
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN)*

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Công đoàn giai đoạn 2013 - 2017 cho thấy Nhà trường có những điểm mạnh như sau:

Sứ mạng và mục tiêu giáo dục của Nhà trường được xác định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nguồn lực của Trường, với đặc thù của một trường của tổ chức công đoàn, tổ chức đại diện của người lao động, gắn kết với kế hoạch chiến lược của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và với chiến lược phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Nhà trường có chiến lược phát triển tổng thể và các chiến lược phát triển thành phần về đào tạo, khoa học công nghệ, phát triển đội ngũ,...; chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, bộ phận được phân định rõ ràng; chương trình đào tạo có tính đặc thù, ổn định, đảm bảo tính liên thông; hình thức đào tạo khá đa dạng, cơ bản đáp ứng được yêu cầu phát triển đội ngũ cán bộ công đoàn ở các cơ sở, địa phương; đội ngũ cán bộ được đảm bảo các quyền dân chủ trong Nhà trường, được tạo điều kiện tham gia các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; người học được đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định, được hỗ trợ trong học tập và sinh hoạt; kết quả nghiên cứu khoa học đã có những đóng góp nhất định trong hoạch định một số chính sách quan trọng của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam; kết quả hợp tác quốc tế đạt được hiệu quả trong việc tạo dựng được một số quan hệ hợp tác bền vững với một số đối tác nước ngoài; hệ thống phòng làm việc, phòng học, thực hành, thí nghiệm đáp ứng cơ bản yêu cầu quản lý, giảng dạy, học tập và nghiên cứu; mức độ tự chủ tài chính ngày càng cao, công tác lập kế hoạch và quản lý thu chi và công khai tài chính được thực hiện theo quy định.

Tuy nhiên, Nhà trường vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng KĐCLGD-ĐHQGHN kiến nghị Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo 10 nhóm giải pháp dưới đây:

(i). Cần tổ chức thảo luận rộng rãi trong cán bộ viên chức về sứ mạng, mục tiêu, tầm nhìn và văn hóa; chuyển hóa vào trong các hoạt động cụ thể, chú trọng đến ý tưởng căn bản của đổi mới giáo dục đào tạo theo Nghị quyết 29-NQ/TW trong “phát triển năng lực” cho người học, tới những giá trị cơ bản của Nhà trường gắn liền với giai cấp công nhân và người lao động; khái quát và nâng tầm các mục tiêu giáo dục cụ thể trong chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo thành mục tiêu chiến lược thể hiện sự ưu tiên xã hội của Nhà trường hướng vào chất lượng các sản phẩm cung cấp cho xã hội; thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giáo dục để điều chỉnh cho phù hợp;

(ii). Cần hoàn thiện cơ cấu tổ chức cho phù hợp với mục tiêu phát triển của Trường, lưu ý bổ sung đầy đủ cán bộ/bộ phận chuyên trách công tác pháp chế, bảo vệ và điều chỉnh chức năng nhiệm vụ của đơn vị để tránh trùng lặp, chồng chéo, tăng hiệu quả quản lý; khẩn trương bổ sung Hội đồng cấp Khoa; xây dựng và ban hành đầy đủ hệ thống văn bản điều hành, quản lý; tích cực đề xuất Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam sớm phê duyệt Đề án vị trí việc làm; định kỳ rà soát kế hoạch chiến lược để điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tiễn và yêu cầu phát triển; đặc biệt quan tâm đến công tác quản trị đại học và quản

trị công việc theo sản phẩm đầu ra;

(iii). Cần xây dựng quy hoạch phát triển ngành, chuyên ngành đào tạo phù hợp với định hướng phát triển và đặc thù của Nhà trường và thích ứng với cách mạng công nghiệp 4.0; xây dựng các chương trình đào tạo tiên tiến, chất lượng cao; phát triển các hình thức đào tạo cùng cấp bằng, liên thông giữa các chương trình đào tạo của Nhà trường và với các trường đại học khác, thiết kế các học phần có sự tham gia đào tạo của các doanh nghiệp; đầu tư xây dựng chuẩn đầu ra cho các chương trình đào tạo một cách bài bản; xác định rõ định hướng nghiên cứu/ứng dụng và xây dựng các học phần tự chọn đối với các chương trình đào tạo thạc sĩ; định kỳ rà soát, đánh giá để có giải pháp đổi mới cấu trúc và nội dung chương trình, cải tiến phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; khẩn trương xây dựng kế hoạch, lộ trình tự đánh giá, đăng ký kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn của quốc gia, khu vực hoặc quốc tế;

(iv). Cần chuẩn hóa các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo đối với các hệ giáo dục thường xuyên để đảm bảo mặt bằng chất lượng như nhau giữa hai hệ đào tạo; đầu tư xây dựng các học phần giảng dạy bằng công nghệ cao, các hình thức dạy học e-learning, trực tuyến, liên kết với nước ngoài, ...; khai thác triệt để tính ưu việt của hình thức đào tạo theo tín chỉ để cải tiến các hình thức dạy và học, áp dụng khoa học đo lường và đánh giá để chuẩn hóa công tác kiểm tra đánh giá đảm bảo đánh giá công bằng, khách quan, chính xác năng lực của người học; hoàn thiện cơ sở dữ liệu về hoạt động đào tạo và người học tốt nghiệp một cách khoa học đảm bảo thuận lợi cho tra cứu, sử dụng, đồng thời định kỳ triển khai các hoạt động khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan và có cơ chế sử dụng hiệu quả để cải tiến các hoạt động dạy học, nâng cao chất lượng đào tạo;

(v). Cần tổ chức rà soát, điều chỉnh chiến lược, kế hoạch phát triển đội ngũ, có tầm nhìn dài hạn và cụ thể hóa các mục tiêu thành các chỉ số thực hiện cụ thể cho từng giai đoạn, xác định rõ mốc thời gian và biện pháp thực hiện cụ thể; có chính sách, biện pháp tích cực để thu hút đội ngũ giảng viên có trình độ cao, lưu ý đến độ tuổi và thâm niên công tác để đảm bảo có sự kế thừa tốt; điều chỉnh quy mô đào tạo tương ứng với các điều kiện đảm bảo chất lượng, nhất là nguồn lực đội ngũ; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên hỗ trợ, lưu ý đến chuyên môn, nghiệp vụ về quản trị đại học, kỹ năng quản lý, quản trị công việc theo sản phẩm đầu ra,...;

(vi). Cần đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu về chính sách xã hội; chú trọng công tác phát triển đảng cho tất cả các đối tượng người học; cải tiến hoạt động cố vấn học tập, lưu ý việc hỗ trợ người học năm thứ nhất về phương pháp học tập, cách thức truy cập, tra cứu tài liệu số,...; tăng cường các hoạt động chuyên đề, diễn đàn trao đổi, các hoạt động của câu lạc bộ, các hoạt động ngoại khóa, thực tế, các hoạt động khởi nghiệp, tạo cơ chế cho người học tiếp xúc với các cơ sở giáo dục/doanh nghiệp, cựu sinh viên thành đạt, ... để giúp người học trải nghiệm, rèn luyện các kỹ năng mềm, kỹ năng tìm kiếm việc làm; triển khai định kỳ việc đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên và chất lượng đào tạo của Nhà trường đối với đầy đủ các đối tượng người học;

(vii). Cần rà soát, điều chỉnh kế hoạch phát triển khoa học công nghệ dài hạn, trung hạn, thực hiện các đối sánh quốc tế để xác định các định hướng nghiên cứu khoa học phù hợp với đặc thù và sứ mạng của Trường, thể hiện được tính dẫn dắt, tiên phong của “trường đại học hàng đầu”, “trung tâm nghiên cứu khoa học có uy tín trong khu vực về công nhân - công đoàn”; xác định các chỉ số thực hiện (KPIs) cụ thể, chi tiết hóa trong các kế hoạch nhiệm vụ hàng năm, phân cấp xuống các khoa, bộ môn, phòng, ...; có chính sách và chế độ đầu tư tương

xứng để khuyến khích cán bộ, giảng viên tích cực nghiên cứu khoa học và có những đề tài, dự án lớn, cấp nhà nước; ban hành quy định về tiêu chuẩn, năng lực và đạo đức trong các hoạt động khoa học và hướng dẫn cán bộ giảng viên và người học nắm bắt, thực hiện; có biện pháp hỗ trợ, thúc đẩy việc đăng ký bản quyền cho các kết quả nghiên cứu và áp dụng phần mềm chống sao chép trong học tập, nghiên cứu;

(viii). Cần tổ chức đánh giá tính hiệu quả của các mối quan hệ hợp tác, các đối tác, các chương trình hợp tác để làm căn cứ xây dựng chiến lược, kế hoạch dài hạn, kế hoạch nhiệm vụ hàng năm cho phù hợp; chú trọng xây dựng các mối hợp tác hiệu quả, các đối tác trọng tâm để có chính sách, cơ chế đầu tư phù hợp đồng thời với việc tìm kiếm, mở rộng cơ hội hợp tác với các đối tác mới trong khối các nước tư bản; tăng cường năng lực cho cán bộ chuyên trách, khả năng ngoại ngữ cho cán bộ giảng viên, nguồn tài chính đầu tư cho hợp tác nghiên cứu khoa học với nước ngoài; chủ động hơn nữa trong việc báo cáo định kỳ về công tác hợp tác quốc tế với các cơ quan chức năng, tăng cường quản lý chế độ báo cáo sau chuyển công tác để đề xuất những kinh nghiệm hay, bài học tốt cho lãnh đạo Trường tham khảo, học hỏi;

(ix). Cần huy động nguồn lực và có kế hoạch tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, khu sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; khẩn trương hoàn thiện quy hoạch xây dựng và sớm đưa vào sử dụng cơ sở tại Hưng Yên; nâng cấp các phòng học, phòng làm việc, ký túc xá và các trang thiết bị, nhất là thiết bị tin học, hệ thống đường truyền, wifi; sớm cải tiến hạ tầng thư viện, nhanh chóng khôi phục thư viện điện tử, kết nối với các thư viện của các cơ sở giáo dục, các tổ chức khác trong và ngoài nước; bổ sung, cập nhật đầy đủ hệ thống giáo trình, tài liệu đáp ứng yêu cầu của các ngành đào tạo;

(x). Cần đặc biệt chú trọng phát triển nguồn thu từ nghiên cứu khoa học, từ các hợp đồng ứng dụng triển khai và chuyển giao công nghệ để góp phần tự chủ tài chính; có giải pháp tăng chi một cách hiệu quả cho phát triển tiềm lực khoa học, cho nghiên cứu khoa học của giảng viên và người học theo quy định; tổ chức đánh giá hiệu quả đầu tư, chi phí hiệu quả (cost-effective) cho các nghiên cứu ứng dụng; đổi mới khâu phân tích nguồn thu và các khoản chi trong báo cáo tài chính để có thể hỗ trợ đắc lực cho việc ra quyết định của lãnh đạo Trường, trước hết là với các khoản thu hợp pháp ngoài ngân sách Nhà nước; tăng cường vai trò của Thanh tra nhân dân trong công tác giám sát các hoạt động tài chính và quản lý tài chính của Nhà trường.

Trên đây là 10 nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ lưỡng Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.
